TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày : 06/05/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Lan Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Thu Trà

2/ Ông Nguyễn Văn Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thùy Dương – Thư ký tòa án nhân dân quận T - Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 05 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 8 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trịnh Phương T1; giới tính: Nam; sinh ngày 09/09/1988 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: 566 đường P, xã N, huyện B, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh H1 và bà: Nông Thị Duy H2; Hoàn cảnh gia đình: chưa vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày: 09/12/2021 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Chị Đỗ Thị X. sinh năm 1978, địa chỉ: 66A đường S, Phường M, quận T, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 25 phút ngày 09/12/2021, chị Đỗ Thị X để xe gắn máy hiệu Honda Future, biển số 54H1 – 7191 dưới lề đường trước nhà số 64 Nguyễn Sỹ Sách, Phường, quận T mua bánh mì, chìa khóa xe nằm trong ổ khóa, không người trông coi, lúc này Trịnh Phương T1 đi bộ đến dùng tay phải bật khóa xe đồng thời điều khiển xe bỏ chạy, người dân la lên, dùng tay kéo xe, trên đường tẩu

thoát do không làm chủ tay lái T1 ngã xe, chị X cùng với quần chúng nhân dân bắt giữ T1 giao cho Công an xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Future, biển số 54H1 – 7191 (đã trả lại cho người bị hại Đỗ Thị X – BL số 37).

- 01 (một) USB chứa dữ liệu camera đã được niêm phong và 01 (một) đĩa DVD chưa dữ liệu âm thanh ghi hình.

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu hồng, tình trạng đã qua sử dụng, số IMEI1: 357759105338396, số IMEI2: 357759106338395, đã nhập kho vật chứng Công an quận T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/HĐĐGTS-TTHS ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận T kết luận: tại thời điểm tháng 12/2021, xe gắn máy 02 bánh hiệu Honda Future, biển số 54H1 – 7191, màu đen – xám, số máy: C35E-2745391, số khung: Y-625806, dung tích xi lanh: 124cc, đăng bộ: 6/2008, xe đã qua sử dụng, máy còn nguyên thủy, chất lượng máy còn lại khoảng 50% có giá trị là 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Bị hại Đỗ Thị X trình bày đã nhận lại tài sản của mình, không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự và cam kết không thắc mắc, khiếu nại về sau.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-TB ngày 05 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Trịnh Phương T1 về tội "Trộm cắp tài sản" Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trịnh Phương T1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai,

chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Phương T1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe gắn máy trị giá 8.000.000 đồng của bị hại. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, lười lao động nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản thu hồi và trả cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe gắn máy 02 bánh hiệu Honda Future màu đen - xám, biển số 54H1 – 7191 do bà Trần Thị Hồng Nữ đứng tên chủ sở hữu. Xét việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại xe trên cho bị hại Đỗ Thị X để bị hại trả cho bà Trần Thị Hồng Nữ là có căn cứ nên ghi nhận.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu hồng, tình trạng đã qua sử dụng, số IMEI1: 357759105338396, sô IMEI2: 357759106338395. Tại phiên tòa bị cáo trình bày không muốn nhận lại và đề nghị sung vào công quỹ điện thoại di động Nokia màu hồng nói trên. Xét đây là tài sản của cá nhân các bị cáo, ý kiến trình bày này là phù hợp quy định pháp luật và là có căn cứ nên ghi nhận.

- Đối với 01 (một) USB màu xanh bạc, bên trong chứa dữ liệu camera vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra ngày 9/12/2021 tại 64 Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận T và 01 đĩa DVD ghi lại nội dung lấy lời khai ghi hình có âm thanh đối với

Trịnh Phương T1, xét đây là tài liệu chứng cứ về hành vi phạm tội của bị cáo cần tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Trịnh Phương T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo: Trịnh Phương T1 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2021.

[2] Xử lý vật chứng của vụ án:

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 (một) USB màu xanh bạc, bên trong chứa dữ liệu camera vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra ngày 9/12/2021 tại 64 Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận T và 01 đĩa DVD ghi lại nội dung lấy lời khai ghi hình có âm thanh đối với Trịnh Phương T1, xét đây là tài liệu chứng cứ về hành vi phạm tội của bị cáo cần tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

Sung vào công quỹ nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu hồng, tình trạng đã qua sử dụng, số IMEI1: 357759105338396, sô IMEI2: 357759106338395.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Lan Ngọc